

BÁO CÁO

Cung cấp thông tin về tình hình và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước từ năm 2013 đến nay

Thực hiện Công văn số 230/TTr-PCTN ngày 29/4/2020 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo như sau:

I. Công tác phòng, chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra nhà nước trên địa bàn huyện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng sửa đổi, bổ sung và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hiện các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, cụ thể hoá những nội dung quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, chỉ đạo các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao ý thức trách nhiệm cho cán bộ, công chức về công tác phòng, chống tham nhũng. Đưa công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành. Chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện các cuộc thanh tra hành chính về quản lý kinh tế, tài chính tại các cơ quan, đơn vị, trường học; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, trong cơ quan thanh tra huyện có nội dung liên quan đến hành vi tham nhũng, đã ban hành các văn bản lãnh đạo chỉ đạo cụ thể sau:

- Ban hành Công văn số 04/TTr-KKTS ngày 28/2/2013 yêu cầu thực hiện công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập năm 2012; Công văn số 07/UBND-TTr ngày 09/01/2014 và Công văn số 118/UBND-TTr ngày 28/02/2014 về việc tổ chức công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2013; Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 07/3/2014 về Chương trình hành động thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Kế hoạch thực hiện năm 2014; Công văn số 59/CV-TTr ngày 07/11/2014 của Thanh tra huyện về việc báo cáo công tác PCTN năm 2014; Công văn số 62/TTr-PCTN ngày 17/11/2014 của Thanh tra huyện về việc hướng dẫn thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2014; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 20/3/2015 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015 của huyện Hương Hóa; Kế

hoạch số 04/KH-TTr ngày 30/3/2015 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015 của Thanh tra huyện; Công văn số 19/TTr-PCTN ngày 12/5/2015 của Thanh tra huyện về việc thống kê các đơn vị xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2015; Công văn số 38/TTr-PCTN ngày 10/9/2015 của Thanh tra huyện về việc thực hiện báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng năm 2015; Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 08/9/2015 của Ủy ban nhân dân huyện tổng kết 10 năm thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 10/11/2015 của Ủy ban nhân dân huyện tổng kết 10 năm thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Công văn số 60/TTr-PCTN ngày 08/12/2015 về việc hướng dẫn công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2015; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 24/02/2016 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2016; Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 28/12/2016 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017; Công văn số 457/UBND-TTr ngày 21/5/2019 về việc chấn chỉnh các đơn vị không thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 21/02/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 03/5/2019 đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 16/01/2020 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

Trong cơ quan Thanh tra huyện từ năm 2013 đến nay không phát hiện và để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực.

2. Những kết quả chủ yếu trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng (Phụ lục số 01).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng: không phát hiện xử lý trường hợp nào (Phụ lục số 02).

4. Nhận xét, đánh giá những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị và phân tích nguyên nhân:

- Qua thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị, địa phương, trường học đã phát hiện nhiều sai phạm do thiếu sót trong việc quản lý ngân sách, chưa phát hiện có hành vi tham nhũng. Nguyên nhân do các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng và mặt khác do năng lực phát hiện hành vi tham nhũng của cán bộ thanh tra, kiểm tra chưa cao.

- Công tác tuyên truyền chưa được tổ chức thường xuyên, rộng khắp do điều kiện biên chế cơ quan Thanh tra chưa đủ, kinh phí còn hạn chế.

- Công tác giải quyết tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng của cơ quan thanh tra và các cơ quan nhà nước khác cũng như của nhân dân chưa được phát huy.

- Việc xây dựng các kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm và việc thực hiện các báo cáo phòng, chống tham nhũng định kỳ của một số cơ quan, đơn vị, trường học chưa đầy đủ, còn mang tính đối phó, thiếu thực chất.

II. Đánh giá thực trạng, dự báo tình hình tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra nhà nước trên địa bàn huyện

1. Đánh giá thực trạng

a. Số liệu về các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước được phát hiện, xử lý qua các năm (*Phụ lục số 03*)

b. Nhận định, đánh giá về tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra nhà nước hiện nay:

- Mức độ phổ biến của các hành vi tham nhũng, tiêu cực (nhận định một trong các mức độ: Không phổ biến).

- Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng, tiêu cực (nhận định một trong các mức độ: Không nghiêm trọng).

- Mức độ thiệt hại về kinh tế do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra Không thiệt hại.

- Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội (uy tín của ngành, của cơ quan thanh tra, niềm tin của nhân dân, cán bộ, đảng viên...) do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra: Không ảnh hưởng.

- Mức độ của nguy cơ tham nhũng, tiêu cực theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành thanh tra: Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: nguy cơ thấp.

2. Dự báo tình hình

Dự báo tình hình tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra nhà nước trong thời gian tới về mức độ phổ biến, mức độ nghiêm trọng, mức độ thiệt hại về kinh tế, mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội theo các tiêu chí đã nêu ở phần nhận định, đánh giá.

- Mức độ phổ biến của các hành vi tham nhũng, tiêu cực (nhận định một trong các mức độ: Ít phổ biến).

- Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng, tiêu cực (nhận định một trong các mức độ: Ít nghiêm trọng).

- Mức độ thiệt hại về kinh tế do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra Thiệt hại thấp.

- Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội (uy tín của ngành, của cơ quan thanh tra, niềm tin của nhân dân, cán bộ, đảng viên...) do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra: Ảnh hưởng ít nghiêm trọng.

- Mức độ của nguy cơ tham nhũng, tiêu cực theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành thanh tra: Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: nguy cơ thấp (*Phụ lục số 04*).

III. Kiến nghị, đề xuất các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước

- Đề nghị Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh, Thanh tra tỉnh tiếp tục tăng cường phối hợp với các ban ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan đến từng cơ quan đơn vị.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí, trang bị phương tiện đảm bảo cho hoạt động phòng, chống tham nhũng có hiệu quả.

- Tăng cường công tác chỉ đạo cơ sở phát huy vai trò, trách nhiệm đối với người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tăng thêm biên chế, lực lượng cần thiết để nắm bắt, theo dõi và tham mưu các cấp xử lý nghiêm túc, chính xác, đầy đủ, kịp thời các hành vi tham nhũng. Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với người tham gia công tác phòng, chống tham nhũng.

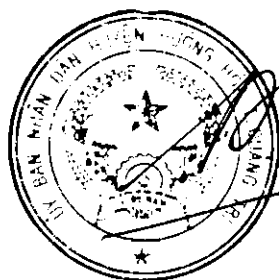
- Thống nhất đầu mối tham mưu, theo dõi quản lý một cách có hệ thống, có hình thức xử lý phù hợp đối với những cơ quan, đơn vị và cá nhân không thực hiện đúng yêu cầu về chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo cung cấp thông tin về tình hình và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước từ năm 2013 đến ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hương Hóa./. *pc*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan, phòng ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *đv*



Đặng Trọng Vân

Đặng Trọng Vân

Phụ lục số 01

Một số kết quả chủ yếu của công tác PCTN

TT	Nội dung	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
1	Số văn bản đã ban hành, sửa đổi, bổ sung để thực hiện công tác PCTN	314 văn bản	<p>2013: 13 BC, CV</p> <ul style="list-style-type: none"> - BC tháng, quý, năm - Công văn số 04/TTr-KKTS ngày 28/2/2013 yêu cầu thực hiện công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập năm 2012: <p>2014: 14 BC, Cv, QĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 07/UBND-TTr ngày 09/01/2014 và Công văn số 118/UBND-TTr ngày 28/02/2014 vv tổ chức công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2013: - Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 07/3/2014 về Chương trình hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Kế hoạch thực hiện năm 2014: 	<p>2015: 40 BC, CV, KH, HS TTr (2 cuộc)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 59/CV-TTr ngày 07/11/2014 của Thanh tra huyện về việc báo cáo công tác PCTN năm 2014; - Công văn số 62/TTr-PCTN ngày 17/11/2014 của Thanh tra huyện về việc hướng dẫn thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2014; - Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 20/3/2015 thực hiện công tác PCTN năm 2015 của huyện Hướng Hóa; - Kế hoạch số 04/KH-TTr ngày 30/3/2015 về thực hiện công tác PCTN năm 2015 của Thanh tra huyện; - Công văn số 19/TTr-PCTN ngày 12/5/2015 của Thanh tra huyện về việc thống kê các đơn vị xây dựng Kế hoạch PCTN năm 2015 - Công văn số 38/TTr-PCTN ngày 10/9/2015 của Thanh tra huyện về việc thực hiện báo cáo công tác PCTN 9 tháng năm 2015. - Báo cáo số 229/BC-UBND ngày 08/9/2015 của UBND huyện tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN. - Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 10/11/2015 của UBND huyện tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN: <p>2016: 60 BC, KH, TTr</p> <ul style="list-style-type: none"> - CV số 60/TTr-PCTN ngày 08/12/2015 về việc hướng dẫn công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2015 ; - Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 24/02/2016 về công tác PCTN năm 2016: <p>2017: 64 BC, KH, TTr</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 28/12/2016 về công tác PCTN năm 2017; - Công văn số 42/TTr-PCTN ngày 28/12/2016 về việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, trường học, các xã, thị trấn thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016 - Kế hoạch số 06/KH-TTr ngày 12/12/2016 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN năm 2017 - Báo cáo số 305/BC-UBND ngày 	



TT	Nội dung	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
				<p>02/8/2017 kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020;</p> <p>2018: 60 BC, CV, KH, TTra - Công văn số 17/TTTr-PCTN ngày 30/11/2017 về việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, trường học, UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 - Kế hoạch số 17/KH-TTTr ngày 18/12/2017 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN năm 2018; - Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 15/3/2018 về công tác PCTN năm 2018</p> <p>2019: 48 - Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 10/4/2019 về kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018; thống kê các trường hợp không kê khai và đã ban hành Công văn số 457/UBND-TTTr ngày 21/5/2019 về việc chấn chỉnh các đơn vị không thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018. - Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 21/02/2019 về công tác PCTN năm 2019, - Báo cáo số 162/BC-UBND ngày 03/5/2019 đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018.</p> <p>Quý I năm 2020: 15 BC, KH, TTra - Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 16/01/2020 về công tác PCTN năm 2020</p>	
2	Số hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	19	2014: 01 (HN chủ chốt tại huyện)	2016: 01 (UBND xã Tân Thành) 2017: 01 (xã Ba Tầng) 2018: 08 (Trường Mầm non Tân Lập, Trường PTDTBT TH & THCS Hương Lập, UBND xã Hương Tân, UBND xã Hương Lập, UBND xã A Túc (và gv, n v các trường học trên địa bàn xã A Túc) 2019: 08 (Hương Việt, Hương Lập, Hương Lộc và một số gv, nv các trường)	
3	Số lượt CB, CC, VC, NLĐ tham gia các Hội nghị tuyên phổ biến,	562	62	2016: 65 2017: 66 2018: 252	

TT	Nội dung	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
	giáo dục pháp luật về PCTN			2019: 117	
4	Tỷ lệ CB, CC, VC, NLD tham gia các Hội nghị tuyên phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN	%			
5	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	18	2014: 02 CQ : - UBND xã Tân Hợp - Đại Phát thanh và Truyền hình huyện	2015: 02 ĐV - Trường Tiểu học Tân Liên - UBND xã Thuận 2016: 01 ĐV - Trung tâm Thể dục - Thể thao 2017: 03 ĐV - Trường THCS Tân Hợp; - Trường Tiểu học Tân Thành; - UBND xã Hướng Việt 2018: 04 ĐV - Trường Mầm non Tân Lập, - Trường THCS Lao Bảo, - UBND xã A Túc - UBND xã Hướng Lập 2019: 04 ĐV - Trường Mầm non Hướng Việt, - Trường Tiểu học số 1 Lao Bảo, - Trường Mầm non Xy, - Trường Tiểu học số 2 Lao Bảo Quý 1 năm 2020: 02 ĐV - Trường Mầm non Vành Khuyên Lao Bảo, - Trường TH & THCS Hướng Việt	
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0	0	
7	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành, sửa đổi, bổ sung	văn bản	0	0	
8	Số cuộc kiểm	18	2014: 02 :	2015: 02	

TT	Nội dung	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
	tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được tiến hành		- UBND xã Tân Hợp - Đài Phát thanh và Truyền hình huyện	- Trường Tiểu học Tân Liên - UBND xã Thuận 2016: 01 - Trung tâm Thể dục - Thể thao 2017: 03 - Trường THCS Tân Hợp; - Trường Tiểu học Tân Thành; - UBND xã Hương Việt 2018: 04 - Trường Mầm non Tân Lập, - Trường THCS Lao Bảo, - UBND xã A Túc - UBND xã Hương Lập 2019: 04 - Trường Mầm non Hương Việt, - Trường Tiểu học số 1 Lao Bảo, - Trường Mầm non Xy, - Trường Tiểu học số 2 Lao Bảo Quý 1 năm 2020: 02 - Trường Mầm non Vành Khuyên Lao Bảo - Trường TH & THCS Hương Việt	
9	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện	vụ	0	0	
10	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	người	0	0	
11	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	người	0	0	
12	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	triệu đồng	0	0	
13	Số người đã nộp	người	0	0	

TT	Nội dung	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
	lại quà tặng cho đơn vị				
14	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	triệu đồng	0	0	
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra	CQ, TC, ĐV	0	0	
16	Số CB, CC, VC đã phát hiện vi phạm quy tắc ứng xử	người	0	0	
17	Số CB, CC, VC được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng, ngừa tham nhũng	người	1	0	
18	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	người	0	0	
19	Số người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	người	0	0	
20	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	người	0	0	
21	Tỷ lệ cơ quan,	%			

TT	Nội dung	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
	tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý				
22	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả lương qua tài khoản	%	100	100	
23	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	người	0	0	
24	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	người	0	0	
25	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	vụ	0	0	
26	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	người	0	0	
27	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua hoạt động của các cơ quan chức năng	vụ	0	0	
28	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động của các cơ quan chức năng	người	0	0	

Phụ lục số 02

Kết quả các cơ quan thanh tra nhà nước phát hiện, xử lý tham nhũng qua thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và phòng, chống tham nhũng

TT	Nội dung	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
1	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra			
	- Số vụ	0	0	
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
2	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại			
	- Số vụ	0	0	
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
3	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác giải quyết tố cáo			
	- Số vụ	0	0	
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
4	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác phòng, chống tham nhũng			
	- Số vụ	0	0	
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
5	TỔNG CỘNG	0	0	
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi,			

TT	Nội dung	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
	tạm giữ, phong tỏa được			

Phụ lục số 03

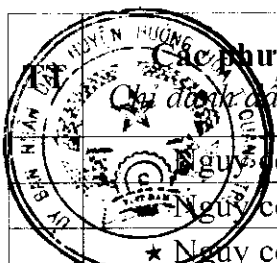
Các vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong các cơ quan thanh tra nhà nước được phát hiện, xử lý từ năm 2013 đến nay

TT	Nội dung	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
	<i>Tại Thanh tra cấp huyện</i>			
	- Tổng số vụ tham nhũng, trong đó:	0	0	
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra	0	0	
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động khác	0	0	
	- Số đối tượng tham nhũng	0	0	
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra	0	0	
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động khác	0	0	
	- Giá trị tiền, tài sản tham nhũng	0	0	
	- Số đối tượng tham nhũng bị xử lý hình sự	0	0	
	- Số đối tượng tham nhũng bị kỷ luật hành chính	0	0	
	- Số vụ việc tiêu cực khác	0	0	
	- Số đối tượng vi phạm trong các vụ việc tiêu cực, trong đó:	0	0	
	+ Số đối tượng bị xử lý hình sự	0	0	
	+ Số đối tượng bị kỷ luật hành chính	0	0	

Phụ lục số 04

**Kết quả nhận định, đánh giá
về tình hình tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước**

TT	Các phương án nhận định, đánh giá, dự báo <i>Chỉ đánh dấu (X) vào một phương án ở mỗi nội dung</i>	Tình hình hiện nay đánh dấu (X)	Dự báo đánh dấu (X)
1	Mức độ phổ biến của các hành vi tham nhũng, tiêu cực		
	Rất phổ biến		
	Phổ biến		
	Ít phổ biến		X
	Không phổ biến	X	
2	Mức độ nghiêm trọng của các hành vi tham nhũng, tiêu cực		
	Đặc biệt nghiêm trọng		
	Rất nghiêm trọng		
	Nghiêm trọng		
	Ít nghiêm trọng		X
	Không nghiêm trọng	X	
3	Mức độ thiệt hại về kinh tế do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra		
	Thiệt hại rất lớn		
	Thiệt hại lớn		
	Thiệt hại trung bình		
	Thiệt hại thấp		X
	Không thiệt hại	X	
4	Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội do các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong ngành thanh tra gây ra (uy tín của ngành, của cơ quan, niềm tin của nhân dân, cán bộ, đảng viên...)		
	Ảnh hưởng nghiêm trọng		
	Ảnh hưởng nghiêm trọng		
	Ảnh hưởng ít nghiêm trọng		X
	Không ảnh hưởng	X	
5	Nguy cơ tham nhũng, tiêu cực trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành thanh tra		
	a) Lĩnh vực thanh tra		
	Nguy cơ cao		
	Nguy cơ		
	Nguy cơ thấp	X	X
	b) Lĩnh vực tiếp công dân		



Các phương án nhận định, đánh giá, dự báo đánh dấu (X) vào một phương án ở mỗi nội dung	Tình hình hiện nay đánh dấu (X)	Dự báo đánh dấu (X)
Nguy cơ cao		
Nguy cơ		
★ Nguy cơ thấp	X	X
c) Lĩnh vực giải quyết khiếu nại		
Nguy cơ cao		
Nguy cơ		
Nguy cơ thấp	X	X
d) Lĩnh vực tố cáo		
Nguy cơ cao		
Nguy cơ		
Nguy cơ thấp	X	X
d) Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng		
Nguy cơ cao		
Nguy cơ		
Nguy cơ thấp	X	X